

Bài 8. LIÊN BANG NGA

(Bài 10 SGK Nâng cao)

Tiết 1. TỰ NHIÊN, DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

- Điền các nội dung cần thiết vào bảng sau :

ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN VÀ THẾ MẠNH KINH TẾ CỦA PHẦN PHÍA TÂY VÀ PHẦN PHÍA ĐÔNG LB NGA

| | Phần phía Tây | Phần phía Đông |
|-------------------|---------------|----------------|
| Đặc điểm tự nhiên | | |
| Thế mạnh kinh tế | | |

- Nêu những biểu hiện cho thấy LB Nga là nước giàu tài nguyên thiên nhiên.

.....

.....

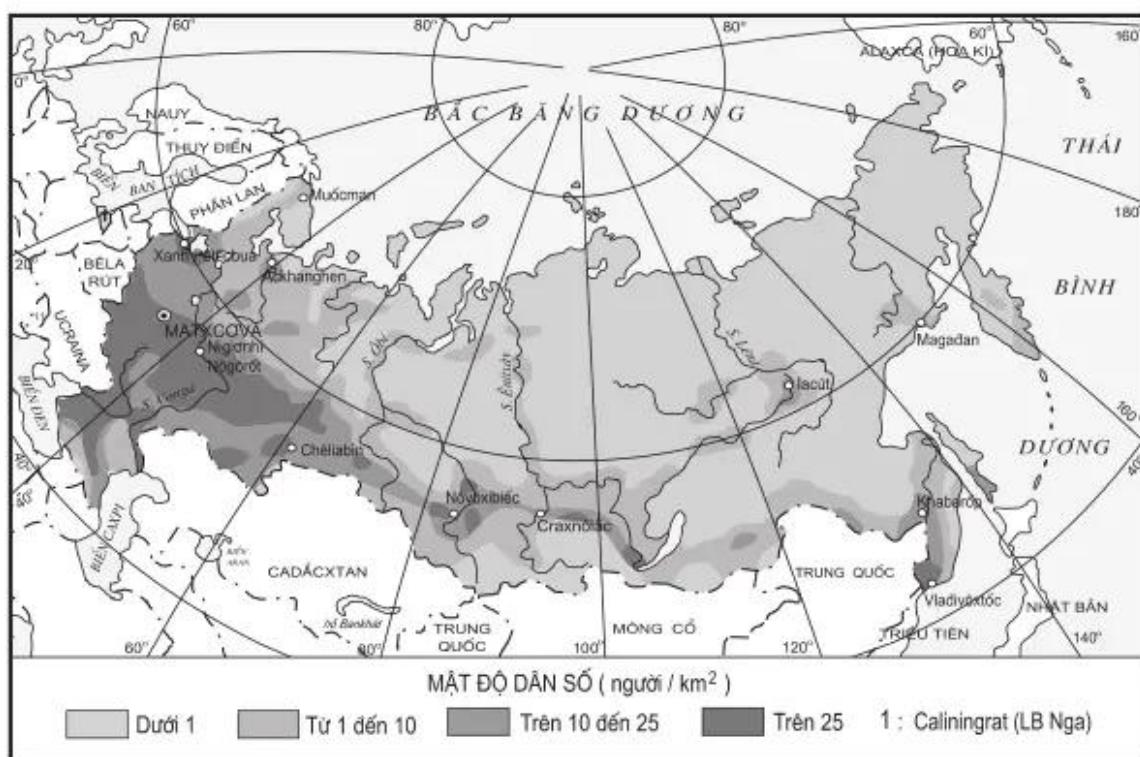
.....

.....

3. Tô kín trước ý trả lời đúng.

Khó khăn tự nhiên nào dưới đây *không phải* của LB Nga ?

- Địa hình núi và cao nguyên chiếm diện tích lớn.
 - Không có đồng bằng lớn.
 - Nhiều vùng khí hậu khắc nghiệt (băng giá hoặc khô hạn).
 - Tài nguyên phong phú nhưng phân bố ở những nơi khó khai thác, khó vận chuyển.
4. Dựa vào bảng số liệu và các hình dưới đây, viết một báo cáo ngắn về dân cư Nga theo dàn ý sau :

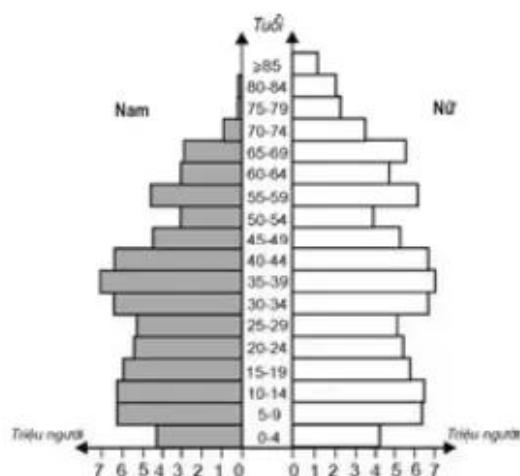


Lược đồ mật độ dân số LB Nga

DÂN SỐ LB NGA

(Đơn vị : triệu người)

| Năm | Dân số |
|------|--------|
| 1991 | 148,3 |
| 1995 | 147,8 |
| 1999 | 146,3 |
| 2000 | 145,6 |
| 2001 | 144,9 |
| 2003 | 143,3 |
| 2005 | 143,0 |



Tháp dân số LB Nga (năm 2001)

TÌNH HÌNH DÂN CƯ LB NGA

- a) Đặc điểm dân cư LB Nga và sự thay đổi của dân số từ 1991 đến 2005.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- b) Đặc điểm phân bố dân cư LB Nga.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c) Phân bố dân cư có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển kinh tế ?

.....
.....
.....
.....
.....

5. Hãy nêu những biểu hiện cho thấy LB Nga có tiềm lực lớn về văn hoá và khoa học.

| Tiềm lực về văn hoá | Tiềm lực về khoa học |
|---------------------|----------------------|
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |

6. Tô kín trước ý trả lời đúng.

Dòng sông được xem là một trong những biểu tượng của nước Nga, có giá trị tưới tiêu, giao thông, thuỷ điện, du lịch là

Von-ga.

È-nit-xây.

Ô-bi.

An-ga-ra.